

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**ĐỀ TÀI: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập
Đảng Cộng sản Việt Nam. Ý nghĩa sự ra đời của Đảng**

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy
Sinh viên thực hiện: Bùi Thị Ngọc Anh
Mã sinh viên: 23A4020005
Nhóm tín chỉ: PLT10A19
Mã đề: 1

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| <u>MỞ ĐẦU</u> | 2 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài | 1 |
| 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu | 1 |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 1 |
| 4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu | 2 |
| 5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài | 2 |
| <u>NỘI DUNG</u> | 2 |
| <u>I. Phần lý luận</u> | 2 |
| 1. Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước và tìm thấy con đường đi đúng đắn để giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản | 2 |
| 1.1. <i>Tiểu sử của Nguyễn Ái Quốc</i> | 2 |
| 1.2. <i>Hoàn cảnh đất nước ta trước khi Nguyễn Ái Quốc ra đi</i> | 3 |
| 1.3. <i>Quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc</i> | 4 |
| 2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng | 6 |
| 2.1. <i>Về tư tưởng</i> | 6 |
| 2.2. <i>Về chính trị</i> | 7 |
| 2.3. <i>Về tổ chức</i> | 7 |
| 3. Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thành lập Đảng và soạn thảo Cương lĩnh | 8 |
| 3.1. <i>Các tổ chức cộng sản ra đời</i> | 8 |
| 3.2. <i>Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và soạn thảo Cương lĩnh</i> | 9 |
| <u>II. Phần liên hệ thực tiễn</u> | 11 |
| 1. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam | 11 |
| 2. Trách nhiệm của bản thân | 12 |
| <u>KẾT LUẬN</u> | 14 |

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

“Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta”. Như lời của chủ tịch Hồ Chí Minh, việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là một trong những nội dung quan trọng hàng đầu, là tiền đề cho một Đảng thống nhất về tư tưởng, chính trị và lãnh đạo đất nước vượt qua hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Từ đó đến nay, Đảng đã lãnh đạo một cách tài tình, khéo léo đưa đất nước vượt qua hậu quả chiến tranh thảm khốc thành một quốc gia có tiềm năng phát triển vững mạnh, hàng đầu trong khu vực và trên thế giới. Câu hỏi đặt ra là: “Đảng ra đời như thế nào, do ai thành lập?” , “Vai trò của tổ chức hay cá nhân đó trong việc thành lập Đảng như thế nào?”. Vậy nên, đề tài nghiên cứu được đưa ra: ***“Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ý nghĩa sự ra đời của Đảng”***.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: Đề hệ thống quá trình dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng Sản Việt Nam, làm rõ nội dung đề tài nghiên cứu về vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng. Từ đó, hiểu hơn về ý nghĩa sự ra đời của Đảng.

Nhiệm vụ: Giải quyết được lí luận về vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam: Người ra đi và tìm thấy con đường đi đúng đắn để giải phóng dân tộc, chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng, chủ trì Hội nghị thành lập Đảng và soạn thảo Cương lĩnh. Từ đó hiểu hơn ý nghĩa sự ra đời của Đảng; liên hệ thực tiễn và trách nhiệm của bản thân, nhắc nhở về mốc son lịch sử, đánh dấu chính thức nước ta có Đảng lãnh đạo và chỉ huy về mọi mặt.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng.

Phạm vi nghiên cứu: Không gian: Nước Việt Nam. Thời gian: 1858-1930

4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lí luận: Dùng quan điểm Chủ nghĩa Mác-Lênin

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài kết hợp sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể khác nhau phương pháp lô-gic kết hợp với lịch sử, phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp thống kê đối chiếu, so sánh từ đó làm nổi bật vai trò của Bác trong việc thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam và ý nghĩa sự ra đời của Đảng.

5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lí luận: giải quyết được vấn đề lí luận về Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ý nghĩa sự ra đời của Đảng.

Ý nghĩa thực tiễn: nhắc nhở về mốc son lịch sử, đánh dấu chính thức sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò, công lao to lớn của Nguyễn Ái Quốc. Từ đó rút ra bài học và kinh nghiệm cho bản thân.

NỘI DUNG

I. Phần lý luận

1. Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước và tìm thấy con đường đi đúng đắn để giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản

1.1. Tiểu sử của Nguyễn Ái Quốc

Nguyễn Ái Quốc (1890-1969), tên khai sinh là Nguyễn Sinh Cung, tự Tất Thành, sau này gọi là Hồ Chí Minh, quê nội là làng Kim Liên (làng Sen), quê ngoại là làng Hoàng Trù, hai làng đều thuộc huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Người là một nhà cách mạng, lãnh tụ của Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam, sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, lớn lên ở một địa phương có truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng. Sống trong hoàn cảnh đất nước chìm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp, thời niên thiếu Người đã chứng kiến nỗi khổ cực, lầm than của đồng bào, bị đàn áp dã man và những phong trào đấu tranh chống thực dân, Người sớm nhen nhóm trong tiềm thức ý chí đánh đuổi thực dân, giành độc lập cho đất nước, đem lại tự do, hạnh phúc cho đồng bào. Với tình cảm yêu nước thương dân vô hạn, ngày 5/6/1911 Người đã rời Tổ quốc đi sang phương Tây để tìm con đường giải phóng dân tộc, mở ra sự hình thành Đảng Cộng sản Việt Nam sau này.

1.2. Hoàn cảnh đất nước ta trước khi Nguyễn Ái Quốc ra đi

a. Tình hình thế giới tác động đến cách mạng Việt Nam

Từ nửa sau thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản phương Tây chuyển nhanh từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền, đẩy mạnh quá trình xâm chiếm và nô dịch thuộc địa. Trước bối cảnh đó, nhân dân các dân tộc bị áp bức đã đứng lên đấu tranh tự giải phóng, phong trào giải phóng dân tộc phát triển rộng khắp và trở thành một bộ phận quan trọng trong cuộc đấu tranh chung chống tư bản, thực dân. Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á đầu thế kỷ XX phát triển tác động mạnh mẽ đến phong trào yêu nước Việt Nam. Cách mạng Tháng Mười Nga và những hoạt động tích cực của Quốc tế Cộng sản không chỉ ảnh hưởng mạnh mẽ làm biến đổi sâu sắc tình hình thế giới mà còn thức tỉnh phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa, trong đó có Việt Nam và Đông Dương.

b. Xã hội Việt Nam dưới sự thống trị của thực dân Pháp

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công xâm lược Việt Nam, dùng vũ lực đàn áp đẫm máu đối, tiến hành xây dựng hệ thống chính quyền thuộc địa và vẫn duy trì chính quyền phong kiến bản xứ làm tay sai biến một quốc gia phong kiến thành thuộc địa nửa phong kiến. Chế độ áp bức về chính trị, bóc

lột về kinh tế, nô dịch về văn hóa. Thực dân Pháp đã làm biến đổi tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam và các giai cấp cũ phân hóa, giai cấp và tầng lớp mới xuất hiện: Giai cấp nông dân, giai cấp công nhân, giai cấp tư sản, tầng lớp tiểu tư sản. Từ đó, cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, những mâu thuẫn mới trong xã hội Việt Nam xuất hiện. Trong đó, mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và phong kiến phản động trở thành mâu thuẫn chủ yếu nhất và ngày càng gay gắt.

c. Các phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam trước khi có Đảng

Các phong trào yêu nước của nhân dân ta trước khi có Đảng chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra liên tục và sôi nổi với tinh thần quật cường. Nhưng ngọn cờ phong kiến lúc đó không còn là ngọn cờ tiêu biểu để tập hợp một cách rộng rãi, không có khả năng liên kết các trung tâm kháng Pháp trên toàn quốc nữa và đều không mang lại kết quả. Phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết khởi xướng (1885-1896). Hưởng ứng lời kêu gọi Cần Vương cứu nước, các cuộc khởi nghĩa Ba Đình (Thanh Hoá), Bãi Sậy (Hưng Yên), Hương Khê (Hà Tĩnh)... diễn ra. Cuộc khởi nghĩa Phan Đình Phùng (1896), khởi nghĩa Vua Duy Tân (5-1916), khởi nghĩa Yên Thế của Hoàng Hoa . Phong trào yêu nước của Phan Bội Châu với phong trào Đông Du (1905-1909), Phan Châu Trinh lãnh đạo phong trào Duy Tân (1906-1908) cũng rơi vào bế tắc. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2-1930) của Nguyễn Thái Học cũng vậy. Yêu cầu cấp thiết đặt ra cho các nhà yêu nước đương thời là cần phải có một tổ chức cách mạng tiên phong, có đường lối cứu nước đúng đắn để giải phóng dân tộc.

1.3. Quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc

Ngày 5-6-1911, người thanh niên Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước theo phương hướng mới. Người đã đi qua nhiều nước của châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và đã phát hiện ra chân lý: Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc thực dân là cội nguồn mọi đau khổ của công nhân và nhân dân lao động ở

chính quốc cũng như ở các nước thuộc địa. Nguyễn Ái Quốc đã nhìn thấy và nghiên cứu được những vấn đề hết sức có ý nghĩa trong việc giải phóng dân tộc qua các cuộc cách mạng điển hình trên thế giới. Người nhận ra sâu sắc những hạn chế của các nhà yêu nước đương thời. Mặc dù khâm phục lòng yêu nước nhưng Người không đồng ý đi theo con đường cứu nước của họ. Nguyễn Ái Quốc đã vượt qua hạn chế của tầm nhìn để tìm cho dân tộc mình một con đường cứu nước khác. Người đã thấy được cách mạng dân chủ tư sản không thể đưa lại độc lập và hạnh phúc thực sự cho nhân dân các nước nói chung và nhân dân Việt Nam nói riêng. Năm 1917, Nguyễn Ái Quốc trở lại Pháp. Khi cách mạng tháng 10 Nga thành công, Người tham gia các hoạt động chính trị sôi nổi. Tháng 6, Nguyễn Ái Quốc đã thay mặt nhóm người yêu nước Việt Nam tại Pháp gửi “Bản yêu sách 8 điểm” đến Hội nghị Vécxai, nhằm tố cáo chính sách của Pháp và đòi Chính phủ Pháp thực hiện các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Dù không được chấp nhận nhưng nó cũng đã gây tiếng vang với nhân dân Pháp và các nước thuộc địa của Pháp. Tháng 7-1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ khảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin. Người vô cùng phấn khởi và tin tưởng, vì Luận cương đã chỉ rõ cho Người thấy con đường để giải phóng dân tộc mình. “Luận cương đến Bác Hồ và người đã khóc. Lệ Bác Hồ rơi trên chữ Lênin” (Người đi tìm hình của nước-Chế Lan Viên). Tháng 12-1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế III, thành lập Phân bộ Pháp của Quốc tế Cộng sản tức là Đảng Cộng sản Pháp. Người phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 18, ủng hộ Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa. Nguyễn Ái Quốc khác với các nhà yêu nước đương thời, Người có một phương pháp nghiên cứu độc lập, tự chủ, sáng tạo, đem lý luận đối chiếu với thực tiễn, lấy mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội làm tiêu chuẩn đánh giá các học thuyết, tiếp thu kinh nghiệm cách mạng thế giới có chọn lọc. Tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo

của Nguyễn Ái Quốc đã được thể hiện nổi bật trong việc vận dụng học thuyết Mác -Lênin, vạch ra đường lối cứu nước đúng đắn cho dân tộc ta.

2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng

2.1. Về tư tưởng

Nguyễn Ái Quốc tuyên truyền và giác ngộ tư tưởng nhân dân. Giữa năm 1921, tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội liên hiệp thuộc địa, sau đó sáng lập tờ báo Le Paria (Người cùng khổ). Người viết nhiều bài trên các báo Nhân đạo, Đời sống công nhân, Tạp chí Cộng sản, Tập san Thư tín quốc tế,... và tích cực tố cáo, lên án bản chất áp bức, bóc lột, nô dịch của chủ nghĩa thực dân đối với nhân dân các nước thuộc địa và kêu gọi, thức tỉnh nhân dân bị áp bức đấu tranh giải phóng. Năm 1922, Ban Nghiên cứu thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp được thành lập, Người được cử làm Trưởng Tiểu ban Nghiên cứu về Đông Dương, vừa nghiên cứu lý luận, vừa tham gia hoạt động thực tiễn trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, dưới nhiều phương thức phong phú. Đến năm 1923, Nguyễn Ái Quốc rời Pháp đi Matxcova để tham dự Hội nghị Quốc tế nông dân, học tập nghiên cứu kinh nghiệm Cách mạng tháng 10 Nga và chủ nghĩa Mác -Lênin. Người có nhiều bài cho các báo “Sự thật”, tạp chí “Thư tín Quốc tế” của Quốc tế Cộng sản và “Bản án chế độ thực dân Pháp”. Năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản ở Liên Xô và các đại hội của Quốc tế công hội, Quốc tế Phụ nữ, Quốc tế Thanh niên,... Và nhất là Đại hội lần V, đã có bản báo cáo rất quan trọng về dân tộc và thuộc địa; làm sáng tỏ và phát triển một số luận điểm quan trọng của Lenin về bản chất chủ nghĩa thực dân và nhiệm vụ của các Đảng Cộng Sản trên thế giới trong cuộc đấu tranh chống áp bức bóc lột, đấu tranh giải phóng dân tộc các ở thuộc địa “Bản án chế độ thực dân Pháp” (1925). Mặc dù bị nhà cầm quyền Pháp tìm mọi cách ngăn chặn, cấm đoán, các sách báo nói trên vẫn được bí mật truyền về Việt Nam vạch rõ âm mưu, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc, góp phần quan trọng vào việc tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp ở các thuộc địa, tiến hành tuyên truyền tư tưởng Mác -

Lênin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa những người cộng sản và nhân dân lao động, khơi dậy tinh thần yêu nước đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược. Năm 1927, Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Đảng muốn vững phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy”. Vậy nên phải truyền bá tư tưởng vô sản, lý luận Mác-Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

2.2. Về chính trị

Sự chuẩn bị về chính trị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc về việc phác thảo cơ bản đường lối cứu nước đúng đắn qua các quan điểm trong đó ảnh hưởng lớn nhất là cuốn “Đường cách mệnh”: Chỉ rõ bản chất của chủ nghĩa thực dân, xác định chủ nghĩa thực dân là kẻ thù chung của các dân tộc thuộc địa, giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên thế giới. Xác định cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới, có quan hệ chặt chẽ với nhau ở các nước thuộc địa và cách mạng chính quốc, hỗ trợ cho nhau, nhưng không phụ thuộc vào nhau và có thể thành công trước cách mạng chính quốc, góp phần thúc đẩy cách mạng chính quốc. Cần phải xây dựng khối công nông làm động lực cách mạng: “công nông là gốc của cách mệnh; còn học trò nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ... là bầu bạn cách mệnh của công nông”. Về vấn đề Đảng Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc khẳng định: Cách mạng trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Sau này, các quan điểm phát triển thành những nội dung cơ bản trong cương lĩnh chính trị của Đảng.

2.3. Về tổ chức

Nguyễn Ái Quốc cùng một số người yêu nước thành lập các Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức khắp nơi. Tháng 11-1924, Người đến Quảng Châu (Trung Quốc), nơi có đông người Việt Nam yêu nước hoạt động để xúc tiến các công

việc tổ chức thành lập Đảng cộng sản. Tháng 2-1925, Người lựa chọn một số thanh niên tích cực trong Tâm tâm xã, lập ra nhóm Cộng sản đoàn. Tháng 6-1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên tại Quảng Châu (Trung Quốc), nòng cốt là Cộng sản đoàn. Hội đã xuất bản tờ báo Thanh niên (21-6-1925), tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin và phương hướng phát triển của cuộc vận động giải phóng dân tộc Việt Nam. Báo Thanh niên đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên tổ chức các lớp huấn luyện chính trị do Nguyễn Ái Quốc trực tiếp phụ trách. Từ giữa năm 1925 đến tháng 4-1927, Hội đã tổ chức được trên 10 lớp huấn luyện trị tại Quảng Châu, đào tạo nên đội ngũ cán bộ cho cách mạng Việt Nam. Những bài giảng ở đây của Người đã được tập hợp thành cuốn “Đường cách mệnh”. Trong số học viên được đào tạo ở Quảng Châu, có nhiều đồng chí được cử đi học trường Đại học Cộng sản phương Đông (Liên Xô) và trường Quân chính Hoàng Phố (Trung Quốc). Sau sự biến chính trị ở Quảng Châu (4-1927), Nguyễn Ái Quốc trở lại Mátxcova và sau đó được Quốc tế Cộng sản cử đi công tác ở nhiều nước Châu Âu. Năm 1928, Người trở về Châu Á và hoạt động ở Xiêm (Thái Lan). Hội thực hiện chủ trương “vô sản hóa”, đưa hội viên vào nhà máy, hầm mỏ, đồn điền để rèn luyện lập trường, quan điểm giai cấp công nhân, để truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lênin và lý luận giải phóng dân tộc nhằm thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam Cách mạng thanh niên chưa phải là chính Đảng cộng sản, nhưng chương trình hành động đã thể hiện quan điểm, lập trường của giai cấp công nhân, là tổ chức tiền thân dẫn tới ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

3. Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị thành lập Đảng và soạn thảo Cương lĩnh

3.1. Các tổ chức cộng sản ra đời

Năm 1929, tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên không còn thích hợp và đủ sức lãnh đạo phong trào. Trước tình hình đó, tháng 3-1929, những

người lãnh đạo Kỳ bộ Bắc Kỳ họp và quyết định lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam. Ngày 17-6-1929, đại biểu của các tổ chức cộng sản ở Bắc Kỳ họp tại số nhà 312 phố Khâm Thiên (Hà Nội), quyết định thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng, thông qua Tuyên ngôn với điều lệ: lấy cờ đỏ búa liềm là Đảng kỳ và quyết định xuất bản báo Búa liềm làm cơ quan ngôn luận. Tháng 11-1929, trên cơ sở các chi bộ cộng sản ở Nam Kỳ, An Nam Cộng sản Đảng được thành lập tại Khánh Hội, Sài Gòn. Tại Trung Kỳ, Tân Việt Cách mạng đảng chịu tác động mạnh mẽ của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã đi theo khuynh hướng cách mạng vô sản. Tháng 9-1929, những người tiên tiến trong Tân Việt Cách mạng đảng họp bàn việc thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. Đến cuối tháng 12-1929, Đại hội các đại biểu liên tỉnh đã nhất trí quyết định “Bỏ tên gọi Tân Việt. Đặt tên mới là Đông Dương Cộng sản liên đoàn”. Khi đang Đại hội, sợ bị lộ, các đại biểu di chuyển đến địa điểm mới thì bị địch bắt vào sáng ngày 1-1-1930. Sự ra đời ba tổ chức cộng sản trong nửa cuối năm 1929 đã khẳng định bước phát triển về chất của phong trào yêu nước, phù hợp với xu thế và nhu cầu bức thiết của lịch sử Việt Nam. Tuy nhiên, dù đều giương cao ngọn cờ chống đế quốc, phong kiến, xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam nhưng ba tổ chức cộng sản trên hoạt động phân tán, chia rẽ ảnh hưởng xấu do đó yêu cầu khẩn cấp lúc này là khắc phục nhược điểm đó thống nhất sự lãnh đạo đảm bảo cho quá trình phát triển.

3.2. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và soạn thảo Cương lĩnh
Hội nghị thành lập Đảng, cuối năm 1929 những người cách mạng Việt Nam trong các tổ chức cộng sản đã nhận thức được sự cần thiết và cấp bách thành lập một tổ chức Đảng thống nhất. Dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất được tiến hành (6/1/1930-7/2/1930). Thành phần dự Hội nghị: đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng Trịnh Đình Cửu và Nguyễn Đức Cảnh), đại biểu của An Nam Cộng sản Đảng (Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu). Chương trình nghị sự của Hội nghị: Đại biểu của Quốc tế Cộng sản nói lý do cuộc hội nghị và thảo luận ý kiến của đại biểu Quốc tế Cộng sản về:

Việc hợp nhất tất cả các nhóm cộng sản thành một tổ chức chung, tổ chức này sẽ là một Đảng Cộng sản chân chính, kế hoạch thành lập tổ chức đó. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nêu ra năm điểm lớn cần thảo luận và thống nhất: “Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương. Định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam. Thảo Chính cương và Điều lệ sơ lược. Định kế hoạch thực hiện việc thống nhất trong nước. Cử một Ban Trung ương lâm thời...” Hội nghị thảo luận, tán thành ý kiến chỉ đạo của Nguyễn Ái Quốc, thông qua các văn kiện quan trọng do người soạn thảo: Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, Chương trình tóm tắt của Đảng, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vì vậy, hai văn kiện trên là Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam: “chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”. Đến ngày 24-2-1930, việc thống nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất được hoàn thành với Quyết nghị của Lâm thời chấp ủy Đảng Cộng sản Việt Nam, chấp nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt: “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến”, “Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”. Cương lĩnh đã xác định: Chống đế quốc và chống phong kiến là nhiệm vụ cơ bản để giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày, trong đó chống đế quốc, giành độc lập cho dân tộc được đặt ở vị trí hàng đầu. Về phương diện xã hội: “Dân chúng được tự do tổ chức nam nữ bình quyền,... Phổ thông giáo dục theo công nông hoá”. Về phương diện kinh tế: Thủ tiêu hết các thứ quốc trái; thu hết sản nghiệp lớn của tư bản đế quốc chủ nghĩa Pháp để giao cho Chính phủ công nông binh quản lý; thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo; bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo; mở mang công nghiệp và nông nghiệp; thi hành luật ngày làm tám giờ... Lực lượng cách mạng: phải đoàn kết công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, địa chủ vừa và nhỏ. Phương pháp cách mạng: bằng con đường bạo lực

cách mạng của quần chúng, có sách lược đấu tranh cách mạng thích hợp Đoàn kết quốc tế: Văn kiện Đảng đã xác định: “cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới”, phải đoàn kết chặt chẽ với phong trào cách mạng thế giới để tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng tiên bộ trên thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp. Vai trò lãnh đạo của Đảng: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”. “Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản gồm một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng”. Như vậy, trước yêu cầu của lịch sử cách mạng Việt Nam cần phải thống nhất các tổ chức cộng sản trong nước, chấm dứt sự chia rẽ bất lợi cho cách mạng, với uy tín chính trị và phương thức hợp nhất phù hợp, Nguyễn Ái Quốc đã kịp thời triệu tập và chủ trì hợp nhất các tổ chức cộng sản. Những văn kiện được thông qua trong Hội nghị hợp nhất dù “vắt tắt”, nhưng đã phản ánh những vấn đề cơ bản trước mắt và lâu dài cho cách mạng Việt Nam, đưa cách mạng sang một trang sử mới.

II. Phản liên hệ thực tiễn

1. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

Việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa, tầm quan trọng và ảnh hưởng vô cùng to lớn. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt sự khủng hoảng bế tắc về đường lối cứu nước, đưa cách mạng Việt Nam sang một bước ngoặt lịch sử vĩ đại. Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản thế giới. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với Cương lĩnh chính trị phản ánh được quy luật khách quan của xã hội Việt Nam, đáp ứng những nhu cầu cơ bản và cấp bách của xã hội Việt Nam, phù hợp với xu thế của thời đại, định hướng chiến lược đúng đắn cho tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Đường lối đó là kết quả của sự vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam một cách đúng

đầu, sáng tạo và có phát triển trong điều kiện lịch sử mới. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, trở thành nhân tố hàng đầu quyết định đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Và đặc biệt trong tình hình đất nước ta hiện nay đối mặt với dịch bệnh Covid-19, vai trò của Đảng lại càng giữ một vai trò và vị trí quan trọng. Toàn hệ thống chính trị tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần "chống dịch như chống giặc". Chủ động các phương án, kịch bản để kịp thời ứng phó với mọi tình huống; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, thỏa mãn với những kết quả bước đầu đạt được. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm triệt để tiết kiệm chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên để bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho phòng, chống dịch. Tập trung chỉ đạo, tháo gỡ những vướng mắc về mặt pháp lý, huy động mọi nguồn lực, khuyến khích xã hội hoá, phát triển "Quỹ vắc-xin" phòng, chống Covid-19, xem xét cho phép tổ chức, cá nhân đủ điều kiện theo quy định của Nhà nước tham gia vào lĩnh vực mua, cung cấp vắc-xin ngừa Covid-19 để đẩy nhanh việc mua và tổ chức tốt việc tiêm vắc-xin cho người dân.

Từ thực tiễn hoạt động phòng, chống dịch bệnh đã khẳng định sức mạnh và vai trò lãnh đạo to lớn của Đảng trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, cũng như việc đưa Nghị quyết Đại hội Đảng vào cuộc sống đang là mục tiêu cấp thiết cần sự chung tay của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Hơn bao giờ hết là sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị và niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng sẽ góp phần tăng thêm sức mạnh to lớn giúp vượt qua đại dịch, góp phần thể hiện vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Trách nhiệm của bản thân

Được chiếu rọi bởi ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, trong môi trường đại học, mỗi người cần có trách nhiệm đóng góp vào xây dựng và bảo vệ tổ quốc đặc

biệt là trong giai đoạn hội nhập quốc tế hiện nay. Sinh viên chúng ta tích cực phấn đấu học tập tri thức, rèn luyện phẩm chất tốt, có tài, có đức để góp công sức vào công cuộc xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa; tích cực tham gia trở thành đảng viên, bồi đắp tư tưởng, phương hướng lãnh đạo của Đảng cộng sản thông qua môn “Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam”...; các hoạt động do đoàn trường tổ chức nhằm giáo dục tuyên truyền những tư tưởng của Đảng ta; tích cực tìm hiểu và vận dụng sáng tạo trong cuộc sống phù hợp với từng vị trí, nhiệm vụ. Cụ thể: Một, cần nắm rõ kiến thức cơ bản về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ý nghĩa sự ra đời của Đảng (1920-1930). Từ đó ngày càng biết ơn, khâm phục, noi gương Người hơn nữa để đóng góp vào xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay. Hai, phải nhận thức được vai trò, sức mạnh của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố cơ bản quan trọng đầu tiên quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Trên cơ sở khoa học thiết lập cho sinh viên có được lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào lý tưởng cách mạng và con đường cách mạng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Ba, không những cần tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng mà còn cần vận dụng kiến thức để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề đặt ra trong thực tiễn về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối, chính sách và của Đảng và pháp luật Nhà nước. Bốn, tham gia tích cực vào việc xây dựng tổ chức Đảng, góp phần làm cho Đảng trong sạch vững mạnh về mọi mặt, góp phần thực hiện đường lối, chính sách của Đảng đi tới mục tiêu dân giàu nước mạnh xã hội dân chủ công bằng văn minh, phát huy tích cực hơn nữa xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp phồn vinh và kiên định theo con đường chủ nghĩa xã hội mà bác đã chọn. Năm, lên án những người không biết quý trọng công ơn của Nguyễn Ái Quốc, phê phán những đối tượng chống đối Đảng nhằm vụ lợi, có những việc làm bất chính trái với Đảng và Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

KẾT LUẬN

Sau khi nghiên cứu, tôi hiểu rõ hơn về vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người đã tìm thấy và lựa chọn con đường cứu nước, truyền bá tư tưởng chủ nghĩa Mác-lenin đúng đắn; soạn thảo chương trình, sách lược vắn tắt, chương trình tóm tắt của Đảng; chủ trì Hội nghị ba tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đó, suy ngẫm về ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghiên cứu về vấn đề này bản thân ta cũng học tập được những cách nhìn nhận đúng đắn trên “con đường” tri thức và tình cảm dưới ánh sáng của Đảng và đưa ra những đề xuất, kiến nghị phù hợp đặc biệt là trong hoàn cảnh hòa nhập quốc tế hiện nay của đất nước. Qua đây, bản thân càng cố gắng nâng cao tinh thần trách nhiệm, bồi đắp tình cảm khâm phục và biết ơn với vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, nồng nàn một lòng yêu nước và luôn tràn trề nhiệt huyết, sẵn sàng góp sức khi Tổ quốc lên tiếng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng việt

1. Bài tập môn “Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam” của học viện Ngân Hàng khoa Lý luận chính trị, 2021.

Tài liệu trực tuyến

2. Vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, <http://dukccq.daknong.gov.vn/cong-tac-tuyen-giao/vai-tro-cua-lanh-tu-nguyen-ai-quoc-voi-qua-trinh-thanh-lap-dang-cong-san-viet-nam.html>
3. Từ Luận cương của Lênin, tới việc lựa chọn con đường cách mạng vô sản của Nguyễn Ái Quốc, <https://nghean.dcs.vn/vi-vn/tin/tu-luan-cuong-cua-lenin--toi-viec-lua-chon-con-duong-cach-mang-vo-san-cua-nguyen-ai-quoc>
4. Ý nghĩa sự ra đời của Đảng, <http://tuyengiao.bacgiang.gov.vn/bantuyengiao/332/Lich-su-va-y-nghia-su-ra-doi-cua-Dang-Cong-san-Viet-Nam>
5. Đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, <http://m.hoisinhvien.com.vn/dong-chi-nguyen-ai-quoc-chu-tri-hoi-nghi-hop-nhat-ba-to-chuc-cong-san-thanh-lap-dang-cong-san-viet-nam.htm>
6. Con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/ho-chi-minh/nguyen-cuu-hoc-tap>